

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v kiện toàn Ban Chỉ đạo và Tổ Chuyên viên giúp việc  
Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh Đắk Lắk**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 134/NQ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT;*

*Căn cứ Quyết định số 340/QĐ-TTg ngày 12/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021 - 2030;*

*Căn cứ Kế hoạch hành động số 6861/KH-UBND ngày 26/7/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chiến lược phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021 – 2030;*

*Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 89/TTr-SKHĐT ngày 08/03/2022 về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc cho Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế Hợp tác xã tỉnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 238/TTr-SNV ngày 15/3/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Đổi tên “Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế Hợp tác xã của tỉnh” thành “Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh Đắk Lắk” và kiện toàn Ban Chỉ đạo và Tổ Chuyên viên giúp việc Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh Đắk Lắk (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo), cụ thể như sau:

**I. BAN CHỈ ĐẠO**

- Ông Y Giang Gry Niê Knong, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, làm Trưởng ban;
- Ông Nguyễn Hữu Phúc, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, làm Phó Trưởng ban Thường trực;
- Ông Mai Trọng Dũng, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, làm Phó Trưởng ban;

4. Ông Huỳnh Bài, Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh, làm Phó Trưởng ban.

**\* Các Ủy viên:**

5. Ông Lê Minh Đức, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường;

6. Ông Ra Lan Trương Thanh Hà, Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông;

7. Ông Lê Đình Minh, Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải;

8. Ông Lê Danh Thắng, Phó Giám đốc Sở Tài chính;

9. Ông Vũ Đình Trung, Phó Giám đốc Sở Công Thương;

10. Ông Trần Hồng Vinh, Phó Giám đốc Sở Xây dựng;

11. Mời bà Phúc Bình Niê Kdăm, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh;

12. Mời ông Nguyễn Quang Hùng, Phó Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh;

13. Ông Nguyễn Kim Cương, Phó Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk;

14. Bà Nông Thị Thu, Phó Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh;

15. Ông Nguyễn Đình Tương, Phó Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh.

**II. TỔ GIÚP VIỆC**

1. Bà Nguyễn Thị Nga, Phó Trưởng Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư làm Tổ trưởng;

2. Ông Nguyễn Xuân Tân, Phó Trưởng Phòng kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh, làm Tổ phó;

3. Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung, Phó Trưởng Phòng Chính sách - phong trào, Liên minh HTX tỉnh, làm Tổ phó;

**\* Các thành viên:**

4. Bà Vũ Thị Xuân, Trưởng Ban kinh tế - Xã hội, Hội Nông dân tỉnh;

5. Ông Trương Công Bằng, Phó Trưởng Phòng Chính sách - phong trào, Liên minh HTX tỉnh;

6. Ông Lê Ngọc Ánh Dương, Phó Trưởng Phòng Tài chính - hành chính sự nghiệp, Sở Tài chính;

7. Ông Nguyễn Văn Mịch, Phó Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

8. Bà Huỳnh Thị Kiều, Chuyên viên Phòng Quản lý đất đai, Sở Tài nguyên và Môi trường;

9. Bà Đoàn Thị Kim Oanh, Chuyên viên Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

10. Bà Võ Anh Thơ, Chuyên viên Phòng Kế hoạch Tài chính Tổng hợp, Sở Công Thương;

11. Ông Nguyễn Đăng Thuận, Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái, Sở Giao thông vận tải;

12. Bà Hoàng Thị Cẩm Vân, Chuyên viên Phòng Quản lý xây dựng, Sở Xây dựng;

13. Bà Lê Thị Bích Ngọc, Thanh tra viên, Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk;

14. Bà Đỗ Nguyễn Tường Vy, Chuyên viên Phòng Quản lý hộ kinh doanh cá nhân và thu khác, Cục Thuế tỉnh;

**Điều 2.** Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo và Tổ Chuyên viên giúp việc Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo

a) Giúp UBND tỉnh chỉ đạo, phối hợp giải quyết những công việc liên quan tới đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

b) Nghiên cứu, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh về các chủ trương, chính sách và giải pháp nhằm đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

c) Giúp Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, điều phối hoạt động giữa các sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện các quy định của pháp luật, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã đã được phê duyệt.

d) Hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành và các địa phương trong việc xây dựng, hoàn thiện và hướng dẫn cơ chế, chính sách liên quan đến hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

đ) Kiểm tra, giám sát, đánh giá sơ kết, tổng kết, khen thưởng trong quá trình thực hiện các chương trình đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; đề xuất xử lý những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền để UBND tỉnh kịp thời chỉ đạo, giải quyết.

e) Hàng năm, xây dựng kế hoạch hoạt động để triển khai thực hiện các nội dung về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch UBND tỉnh giao.

2. Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo

Tham mưu giúp Ban Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao về đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

**Điều 3.** Hoạt động của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo hoạt động theo quy chế do Trưởng ban quyết định. Thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; Trưởng ban và các Phó Trưởng ban được sử dụng con dấu của cơ quan nơi công tác để thực hiện nhiệm

vụ của Ban Chỉ đạo.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo; trường hợp có sự thay đổi thành viên tham gia Ban Chỉ đạo và Tổ Chuyên viên giúp việc Ban Chỉ đạo, các đơn vị có văn bản báo cáo gửi về cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp, trình bổ sung, điều chỉnh theo quy định.

3. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo chủ động tiếp nhận, tham mưu xử lý các văn bản của bộ, ngành, đơn vị liên quan gửi đến Ban Chỉ đạo.

4. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện theo quy định hiện hành.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định: số 824/QĐ-UBND ngày 21/4/2020 của UBND tỉnh về kiện toàn Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế hợp tác xã của tỉnh; số 1955/QĐ-UBND ngày 21/7/2021 của UBND tỉnh về việc thay đổi thành viên Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế Hợp tác xã tỉnh; số 87/QĐ-BCĐ ngày 30/9/2020 của Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế Hợp tác xã của tỉnh về việc kiện toàn Tổ Chuyên viên giúp việc Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế Hợp tác xã của tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Phòng Kinh tế;
- TTCN và Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TH (T.Ch 15b).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tuấn Hà**